

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng Chủ Nhật, ngày 17/11/2024.

PHẬT PHÁP VẤN ĐÁP

BÀI 88

Trong 10 điều tâm niệm của nhà Phật, có một điều là: “*Nghĩ đến thân thể thì đừng cầu không bệnh khổ, nếu không bệnh khổ thì tham dục dễ sanh*”. Chúng ta mang thân người trong thời buổi hiện đại này khi hoàn cảnh ô nhiễm, tâm lý ô nhiễm, mọi sự ô nhiễm mà mong mình không có bệnh thì đó chính là vọng tưởng. Cho nên nếu một ai hoặc một giáo phái nào nói rằng rèn luyện pháp nào đó sẽ không già, không bệnh, không chết thì chính họ đang tự gạt mình, gạt người.

Đạo lý mà Thích Ca Mâu Ni Phật đã thuyết tại Vườn Nai cho năm anh em ông Kiều Trần Như là pháp Tứ Diệu Đế, trong đó nói đến “*Sanh Lão Bệnh Tử*” là khổ. Khi Phật sắp nhập Niết Bàn, Ngài cũng thị hiện bệnh khổ trên thân tứ đại. Bao đời Tổ sư Đại đức tu hành chứng đạo, trước lúc rời thân tứ đại, cũng trải qua bệnh khổ. Cho nên chúng ta chớ nên tin những lời nói lừa gạt rằng luyện pháp này hay pháp kia sẽ không già, không bệnh, không chết.

Tổ sư Đại đức của chúng ta cũng đều theo định luật của vũ trụ mà xả bỏ báo thân, vậy thì những tổ sư của những giáo phái đó có không già, không bệnh, không chết không? Vì sao con người lại dễ tin đến như vậy? Vì con người vốn dĩ sợ chết. Cho nên làm gì để không già, không bệnh, không chết là nhu cầu của con người. Họ có thể bỏ ra rất nhiều tiền để đạt được điều này.

Các đời vua chúa xưa cũng mong muốn ngồi lâu trên ngai vị để hưởng vinh hoa phú quý nên chính họ cũng mong muốn tìm ra phương thuốc trường sinh bất lão. Bao nhiêu người đã phải bỏ mạng vì sự vọng tưởng, tham cầu vô lý này của họ. Họ ra lệnh rằng nếu không tìm được thuốc trường sinh bất tử thì đừng có về, nếu về thì sẽ phải chết. Chúng ta phải tỉnh táo đừng dại khờ mà nghe những lời nói như thế.

Con người cũng đã nghiên cứu một số cách rèn luyện thân thể, thể nhưng, chúng ta chỉ cần lạy Phật ví dụ từ 40 tuổi trở lên, đầu hôm lạy 100 lạy, tối lạy 100 lạy, thì thân thể luôn khỏe mạnh, cường tráng, không bệnh. Hòa Thượng lúc ở độ tuổi 90, Ngài có một chút đồi mồi dưới da. Còn khi dưới 90 tuổi, làn da của Ngài như một thanh niên.

Ngày nay, người ta rất thích vô công hưởng lộc, không thích rèn luyện vì việc đó quá khổ cực. Sáu giờ tối hôm qua, tôi vẫn ở Sài Gòn nhưng sáng nay, tôi đã có mặt ở Đà Lạt. Buổi sáng, tôi vẫn dậy lễ Phật đầy đủ và bây giờ thì lên lớp. Rõ ràng tôi có một

nhưng tôi đã lập định cho cơ thể của mình. Tất cả là ở nơi ý chí của chính mình. Chính chúng ta phải vượt qua, không nên có tâm thái ỷ lại, nương nhờ hay ai cầu, xin xỏ.

Phần nhiều là chúng ta có thái độ ai cầu, xin xỏ. Đối với quan tham thì xin xỏ được còn đối với Phật Bồ Tát, các Ngài sẽ không làm được. Chúng ta cứ y giáo phụng hành làm theo lời dạy của các Ngài thì sẽ có kết quả. Nếu chúng ta mong muốn ban phước thì ở nơi nhà Phật không có việc này. Nếu có sự ban phước thì đây là cảnh giới đã mắc vào lưới Ma, đã bị Ma dụ dỗ rồi.

Pháp mà Phật thuyết trong lần chuyển pháp luân đầu tiên là Tứ Diệu Đế, trong đó Ngài khẳng định con người sanh ra ở cõi đời này, không ai tránh khỏi “*Sanh Lão Bệnh Tử*”. Một ngày nào đó, chúng ta sẽ cảm nhận được sự già nua của chính mình và nếu chúng ta không làm những việc cần làm trước khi tuổi già đến thì sẽ quá muộn màng.

Hòa Thượng nói: “*Người ngày nay thích nghe gạt, không thích nghe khuyên*”. “*Khuyên*” là những lời nói chân thật, đúng đạo lý về quy luật của cuộc sống, của kiếp người mà không ai tránh được. Còn “*Gạt*” là những lời nói cho rằng tu theo pháp này thì không già, không bệnh, không chết. Chỉ cần người hiểu về đạo lý nhân sanh cũng thấy đây là lừa gạt vì đâu có ai mà tránh được “*Sanh Lão Bệnh Tử*” đâu. Ngoài nghĩa địa đầy những người chết, đâu phải già hay thanh niên mới chết mà trẻ vừa sanh cũng bỏ mạng.

Nhà Phật có lời dạy rằng: “*Chớ đợi đến già mới tu hành, niệm Phật, mộ ngoài đồng đâu thiếu gì tuổi trẻ*”. Chúng ta hiểu điều này rồi thì chúng ta hãy tận tâm tận lực hy sinh phụng hiến và làm những việc cần làm cho tất cả mọi người. Điều đó mới đem lại giá trị không già, không bệnh, không chết. Thân thể của chúng ta thì phải tuân theo quy luật. Có nhiều người tu học Phật vài chục năm rồi mà thấy mình càng lúc càng già nua, bệnh khổ càng lúc càng nhiều nên họ liền bỏ Phật, chạy theo luyện pháp không già, không bệnh, không chết.

Câu hỏi đầu tiên trong bài học hôm nay, có người hỏi Hòa Thượng rằng: “*Một người bình thường niệm Phật bị bệnh nguy kịch mà chết thì có thể vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc được không ạ?*”

Nếu một người lâm chung có đầu óc tỉnh táo, ra đi trong chánh niệm hiện tiền thì đáng tin còn nếu đầu óc mơ hồ thì không đáng tin. Trên Kinh A Di Đà có nói rõ là chánh niệm phân minh, tức là người lâm chung phải đề khởi được câu “*A Di Đà Phật*” một cách rõ ràng. Nếu mơ mơ hồ hồ thì không thể về được thế giới minh minh bạch bạch.

Hòa Thượng trả lời: “*Then chốt là ở tín nguyện của chính bạn (tín sâu nguyện thiết). Ngẫu Ích Đại sư nói rằng có vãng sanh được hay không nhất định là do cơ tín nguyện hay không. Bạn tin vào A Di Đà Phật thì mọi sự mọi việc Phật A Di Đà sẽ an bài, cơm ăn, áo mặc, tự khắc A Di Đà sẽ an bài. Còn phẩm vị cao hay thấp thì nhất định ở niệm Phật sâu hay cạn.*” Nếu chúng ta nguyện vãng sanh nhưng kèm theo đó

là nguyện khỏe mạnh sống lâu, bình an mạnh giỏi thì nguyện vãng sanh của chúng ta đã bị xen tạp. Chúng ta niệm Phật sâu thì phẩm vị cao, niệm cạn thì phẩm vị thấp.

Hòa Thượng nói tiếp: **“Chúng ta thật tin thiết nguyện thì cần phải đem tất cả mọi sự mọi việc ở thế gian này mà buông xả. Nếu còn chút lưu luyến, dính mắc ở thế gian thì bạn chưa thật tin, nguyện của bạn chưa tha thiết. Thật tin thiết nguyện không những buông bỏ tất cả pháp thế gian mà ngay đến Phật pháp cũng buông bỏ.”** Buông bỏ Phật pháp là chúng ta chọn một câu **“A Di Đà Phật”** niệm đến cùng. Nhiều người không chịu như vậy, sáng tối đều tụng các Kinh khác nhau.

Ngài tiếp lời: **“Trong Phật pháp có vô lượng vô biên pháp môn. Vì sao Phật lại nói ra nhiều pháp môn như vậy? Là vì muốn phù hợp với căn tánh của chúng sanh! Thế nhưng chúng ta chỉ chọn lấy một pháp, chuyên tu một pháp, tất cả các pháp khác đều phải buông xả.**

“Trên Kinh Hoa Nghiêm, mỗi một vị Bồ Tát đều tu hành một pháp môn. Trong vô lượng vô biên pháp môn, chỉ chọn ra một pháp, chuyên tu một pháp, các pháp khác thấy đều buông xả. Cho nên như vậy mới có thành tựu. Sau khi khai ngộ rồi, vẫn là một môn thâm nhập. Trên lý luận thì sau khi khai ngộ, tất cả pháp môn đều có thể tu học – “Pháp môn vô lượng thế nguyện học”, thế nhưng, các Bồ Tát trên Kinh Hoa Nghiêm sau khi khai ngộ rồi, vẫn tu một pháp môn, không tu các pháp môn khác bởi vì tất cả Bồ Tát đều biết rõ một điều là: “Nhất thông, nhất thiết thông-một thông thì tất cả đều thông.”

Khi chúng ta thông một pháp là tâm chúng ta đã thanh tịnh và khi tâm thanh tịnh rồi thì chúng ta đã khai trí tuệ. Tất cả pháp mà chúng ta tiếp nhận đều thông đạt tường tận và dù có thông đạt tường tận rồi vẫn tu một pháp. Chỉ có người chưa thông mới tu nhiều pháp.

Đây là thông tin ít người được nghe. Thậm chí nhiều người được dạy là phải học nhiều pháp và phải thông đạt nhiều thứ. Thực tế học như vậy, chúng ta sẽ không thông được thứ nào, vẫn chỉ là xen tạp, cuối cùng tu hành chẳng biết pháp nào để tu, đề an trú khi gặp phải chướng ngại khổ đau, đề nhờ đó mà khắc chế vọng tưởng, tập khí.

Từ rất lâu nay, khi lúc nào tôi cảm thấy trong người mệt là tôi tự khuyên mình nhớ niệm Phật. Tôi chỉ có một pháp này mà không có pháp thứ hai. Tu hành như vậy thì chắc chắn sẽ có thành tựu. Hòa Thượng từng dạy: **“Nhất môn thâm nhập, trường kỳ huân tu”**. Chúng ta tu hành không phải vài ba tháng, vài ba năm là được. Người ta là thượng căn thượng trí nên một nghe ngàn ngộ. Còn chúng ta ngàn nghe một ngộ cũng chưa có, nếu có ngộ thì cũng là ngộ nhận, hiểu lầm, chứ không hiểu đúng.

Câu hỏi thứ hai: **“Con nghe ngài giảng Kinh, ngài có nhắc đến rằng cảnh giới Địa Ngục chỉ có hai hạng người có thể đến được: Một là Bồ Tát và hai là nghiệp lực chiêu cảm. Thế nhưng con đã từng xem thấy ở trong sách có kể về một vị xuất gia do không**

*xả bỏ được mà còn tham chấp một số ngân lượng nên một ngày nọ ông nằm mộng thấy bị bắt đến Địa phủ và bị phạt là sách một khối ngân lượng. Nhưng ông không chịu sách nên bị tiểu quỷ đánh cho gãy chân. Ông cảm thấy rất đau đớn nhưng thay vì la hét thì ông đã xướng lên một câu **A Di Đà Phật**. Khi vừa phát ra câu Phật hiệu thì ông thấy mình ra khỏi Địa Ngục. Con xin hỏi đây là nguyên nhân gì và Địa ngục nhân gian là gì?*

Hòa Thượng trả lời: **“Người đó không phải đến địa ngục. Nhìn thấy Diêm Vương là thấy ở trong cõi quỷ. Trong Kinh Phật nói Diêm La Vương và các quỷ vương khác, rất nhiều trong số họ, đều là Phật Bồ Tát hóa thân. Trên Kinh Địa Tạng, pháp hội Địa Tạng mà Thế Tôn thuyết giảng ở cung trời Đao Lợi là cảnh giới của Phật Bồ Tát. Bồ Tát Địa Tạng đến tham dự và dẫn theo một số Diêm Vương, Quỷ Vương tham gia. Trên thực tế, những người này là chúng thần và trên Kinh Hoa Nghiêm nói đều là Chư Phật Bồ Tát hóa thân đến.**

“Trong Phẩm Phổ Môn mà chúng ta thường tụng, đáng dùng thân gì được độ thì Phật Bồ Tát liền hiện ra thân đó để độ. Như Lai Pháp Thân Đại Sĩ hiện thân để độ chúng sanh. Chư Phật Như Lai không vị nào là không tôn trọng Phật A Di Đà. Nếu bạn là đệ tử của Phật A Di Đà thì bạn đã được hưởng nhờ rồi. Chư Phật Bồ Tát sẽ rất là xem trọng do đó Quý vương nghe được bạn niệm A Di Đà Phật thì liền đưa bạn trở lại nhân gian. Nếu như người đó không niệm Phật thì đã bị bắt đi. Đây là một cách chư Phật, Bồ Tát giáo hóa chúng sanh, khuyên người niệm Phật cũng là khuyên người xả bỏ tâm tham.

“Còn cái gì gọi là nhân gian địa ngục? Thế gian này có vô số khổ báo. Những việc khổ báo ở thế gian này rất nhiều, cũng giống như địa ngục, vậy cho nên gọi là địa ngục trần gian. Giống như thời kỳ chiến tranh lần thứ hai, con người chết vô số kể, đau thương tang tóc. Đây chân thật là địa ngục trần gian. Những người bị bắt, bị giam cầm khổ đến cùng cực”. Tôi từng nghe kể ngày xưa có những người phải ăn đất, uống nước tiểu thậm chí nước tiểu cũng không có để uống, khổ đau đến như vậy.

Hơn 20 năm trước, trong một lần tôi nói chuyện với 30-40 Phật tử thì có một chị đã kể ra nỗi khổ của mình. Tất cả mọi người cùng thương cảm thấy nỗi khổ của chị ấy. Sau đó, có một người khác nói: **“Chị chưa khổ bằng em!”** và kể ra câu chuyện của mình. Người thứ nhất liền nói: **“Em quả thật là khổ hơn chị!”** Thế là, sự khổ đau của người thứ nhất đã xếp thứ hai. Sau khi người thứ hai kể chuyện xong thì có một người khác nói: **“Hai chị chưa khổ bằng em!”** và cũng kể ra câu chuyện của mình khiến tất cả mọi người lúc đó chỉ nghe thôi cũng đã nổi da gà. Người thứ nhất và thứ hai kêu khổ giờ đây không còn là người khổ nhất. Cho nên, nếu còn nhiều người nữa nói đến nỗi khổ của họ thì sẽ còn nhiều người nữa không còn đứng ở vị trí khổ nhất.

Hòa Thượng nói: **“Phật pháp nói con người đến thế gian này có hai loại nghiệp. Chúng ta sanh đến cõi người là do dẫn nghiệp đã dẫn chúng ta đến thế gian này thọ**

sanh. Nghiệp thứ hai là mãn nghiệp. Mãn nghiệp có nhiều sự khác biệt khiến người thọ hưởng phước báu có người giàu sang phú quý, có người bần tiện, có người sanh ra cả đời được hạnh phúc, có người thì cả đời bị thống khổ bức bách. Đây là do nguyên nhân gì vậy? Là do trong đời quá khứ tạo tác ác nghiệp cho nên bị quả báo. Chúng ta hiểu rõ những sự việc này thì tâm liền bình lặng. Họ có tiền họ phát tài to còn ta nghèo khổ ba bữa ăn không đủ. Đó là do trong đời quá khứ họ đã tu bố thí còn chúng ta thì bần xén, không muốn làm việc tốt nào cho nên mới gặp quả báo bần hàn đến như vậy.”.

Thân người phải trải qua “*Sanh Lão Bệnh Tử*”. Chúng ta ở trong bào thai cũng không êm đềm hạnh phúc. Nếu Mẹ ăn nóng, chúng ta có cảm giác như ở trong nhà lửa còn Mẹ ăn lạnh thì chúng ta có cảm giác ở trong địa ngục băng giá. Rất là khổ.

Hòa Thượng nói: “*Gặp phải tình huống này làm thế nào để cải thiện? Phải tu nhân, hiểu được đạo lý của nhân quả, chịu tu bố thí vậy thì hoàn cảnh sống của ta dần dần được thay đổi. Việc này chính mình chân thật hiểu thấu được thì chúng ta mới chịu làm.*” Con người ta gần như ít ai chịu bố thí vì họ luôn luôn sợ rằng hôm nay bố thí thì sẽ hết nên ngày mai không có gì ăn. Con người luôn có tâm ích kỷ như vậy cho nên không biết tu bố thí theo đúng lời Phật dạy.

Có người cũng tu bố thí nhưng chỉ làm cho dễ coi chứ chưa thật làm, chưa chân thành. Cho nên có người bố thí ít tiền nhưng lại có công đức bằng với người bố thí nhiều tiền. Hai người cùng bố thí 5 đồng nhưng một người thì chỉ có 10 đồng thì khoản bố thí này chiếm một nửa thu nhập của họ, người còn lại có 1 triệu nên phần bố thí của họ chỉ là năm phần một triệu. Cho nên Hòa Thượng nói điều quan trọng là phải dụng tâm bố thí.

Hòa Thượng nói: “*Chúng ta nhất định phải nhận ra được việc này. Chúng ta ở ngay trong một đời này, đời sống rất gian khổ. Trên Kinh đã nói rằng vì đời trước có tu huệ nhưng không tu phước. Bồ Tát tu huệ mà không tu phước thì cho dù đạt đến tứ quả A La Hán, đi khắp thực cũng không ai cho. Đời sống của tôi rất khó khăn thế nhưng sau khi học Phật, Đại Sư Chương Gia dạy tôi bố thí, do đó, lúc tuổi già, tôi có phước.*”.

Hòa Thượng từng kể về cuộc đời mình có thể giảng Kinh nói pháp và cũng có một chút thông minh, thế nhưng rất nghèo khổ, đời sống rất khó khăn, cơm ăn còn không đủ. Hòa Thượng nói rằng Ngài không có phước báu. Những năm đầu tu học, tôi học và làm theo Hòa Thượng. Đến bây giờ, tôi đi đến đâu dù là Hà Nội hay Sài Gòn, thì chỗ nào cũng có dư giả đồ ăn. Rau sạch chúng ta trồng được gửi từ các tỉnh về nơi có sự kiện. Những người xung quanh đến cũng được hưởng dụng.

Hòa Thượng nói: “*Lúc còn trẻ, tôi rất cuồng vọng, dưới mắt không có người ưa thích, ức hiếp người làm cho người ta đau khổ, đã kết rất nhiều oán thù với người.*

Nhưng sau khi học Phật rồi, đọc được Liễu Phàm Tứ Huấn rồi, tôi mới biết lỗi lầm của chính mình, dần dần thay đổi tự làm mới, học cách khiêm nhường, học cách nhẫn nhịn.

“Người khác có nhục mạ tôi, tôi cũng có thể nhẫn chịu và nghĩ lại rằng trước đây, tôi cũng dùng thái độ này đối người. Hiện tại, người ta dùng cách này để đối xử với tôi. Đây là nhân quả báo ứng nên tôi hoan hỷ tiếp nhận quả báo, vậy thì, nghiệp chướng liền tiêu bớt cho nên chính mình tu hành mới có được một chút công phu, một chút thành tựu.”

Qua lời giải thích của Hòa Thượng, chúng ta hiểu vì sao chúng ta đến thế gian này để chịu khổ chịu nạn còn người ta đến thế gian này để hưởng an vui. Chúng ta biết thì sẽ không oán trời trách người mà sẽ tự điều chỉnh lại cách sống, cách làm, cách đối nhân xử thế của bản thân. Từ đó, cuộc sống của chúng ta dần dần sẽ tốt. Chúng ta sống ở nhân gian không giống như ở địa ngục mà rất tự tại, rất an vui./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!